

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày: 27-3-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hậu Diệu

Ông Nguyễn Hữu Nhị

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 08/5/1985 tại phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Trương Thị L; Có vợ: Phan Thị Tú A và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/5/2003, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 08/HSST (Đã chấp hành xong bản án); Ngày 25/3/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” tại bản án số 06/2010/HSST (Đã chấp hành xong bản án); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2018 đến nay; *Có mặt.*

- Người làm chứng: Ông Đặng Đình P; Sinh năm: 1969; Trú tại: Xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, khi tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H đang kiểm tra Nhà nghỉ tại đường N, thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì phát hiện Nguyễn Ngọc A đứng ở sảnh Nhà nghỉ có dấu hiệu nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ ở trong túi áo trên ông tay trái mà Nguyễn Ngọc A đang mặc có 03 túi ni lông trong suốt kích thước 2x2cm bên trong đều đựng chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Ngọc A khai nhận 03 gói ni lông trên là ma túy dạng đá A mua về để sử dụng.

Kết luận giám định số 29/GĐMT-PC09 ngày 19/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Chất tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2x2cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,2100gam; Chất tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 2x2cm (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,2273gam; Chất tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2x2cm (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,2277gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận: Vào ngày 12/12/2018, Nguyễn Ngọc A đi đến khu vực cầu C thuộc thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh mua từ một người đàn ông tên T (không biết họ và tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 03 túi ni lông chứa ma túy đá với số tiền 600.000 đồng. Sau đó A cất giữ số ma túy trên trong người với mục đích để sử dụng. Đến 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, Nguyễn Ngọc A i xe tắc xi đến Nhà nghỉ thuê phòng để sử dụng ma túy, khi đang đứng ở sảnh Nhà nghỉ thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSTPHT ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc A từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2018; Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,6200 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại Nokia màu đen số Imei: 359968050681431 của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, tại khu vực trước sảnh Nhà nghỉ ở đường N, thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Ngọc A đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,6650 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2003 bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, năm 2010 bị kết án về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng không tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 0,6200 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu và tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số Imei: 359968050681431 của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên không tịch thu nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Trong vụ án này, Nguyễn Ngọc A có khai mua ma túy của một người đàn ông tên T, tuy nhiên thông tin về họ, tên, lý lịch, địa chỉ của người này không đầy đủ nên không có cơ sở xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố **Nguyễn Ngọc A** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt **Nguyễn Ngọc A 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,6200 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) đựng trong 01 phong bì niêm phong;

Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số Imei: 359968050681431 của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Ngọc A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo; Trại tạm giam;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Thanh Huyền

